TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2026/DS-ST
Ngày: 23-7-2026
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Phú Đạt**.

Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Chinh.**

Ông **Nguyễn Văn Thanh**.

***- Thư ký phiên tòa**:* Bà **Lương Thị Thanh Dung** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thu Hiền -** Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 92/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2026 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1062/2026/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số: 1067/2026/QĐST-DS ngày 06/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng**; Trụ sở: 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí Dũng** - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị. ***Người đại diện theo ủy quyền***: Ông **Lê Văn Tùng**, ông **Đỗ Thành Đạt**; Địa chỉ: Tầng 4, 112 Phan Chu Trinh, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Ông Đạt có mặt.

- Bị đơn: Bà **Đinh Nguyễn Lệ Trinh**, sinh năm 1976, CCCD số: 048176004179; địa chỉ: Thôn Thạch Nham Đông, xã Bà Nà, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NHẬN THẤY:

**** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng trình bày:*** Ngày 10/03/2025, bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh ký kết với VPBank Hợp đồng cho vay số LD2506902315, thông tin cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 124.600.000 đồng (*Một trăm hai mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng*);

- Mục đích vay: Phục vụ nhu cầu đời sống và thanh toán phí bảo hiểm;

- Thời hạn vay: 60 tháng;

- Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 42%/năm cố định trong suốt thời hạn cho vay;

- Lãi chậm trả phát sinh trên dư nợ gốc quá hạn là 150% nhân với lãi suất trong hạn;

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh đã trả cho VPBank số tiền gốc là 2.656.913 đồng *(Hai triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn chín trăm mười ba đồng)* và số tiền lãi là 17.476.673 đồng *(Mười bảy triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng).*

Bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 11/08/2025 đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký. Tạm tính đến ngày 23/7/2026, bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh còn nợ VPBank tổng số tiền là 189.945.475 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 121.943.087 đồng và nợ lãi là 68.002.388 đồng).

Do đó, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đề nghị Toà án giải quyết các vấn đề sau:

- Buộc bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ tạm tính đến ngày 23/7/2026 là 189.945.475 đồng (*Một trăm tám mươi chín triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn bốn trăm bảy mươi lăm đồng*).

- Buộc bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi theo hợp đồng trên dư nợ gốc cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh để lấy lời khai và hòa giải theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bà Trinh vắng mặt không có lý do nên không lấy được lời khai và hòa giải về nội dung tranh chấp trong vụ án được.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng những quy định của pháp luật. Riêng bị đơn vi phạm các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 100 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 463, 464, 465, 468 Bộ luật Dân sự để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Buộc bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 189.945.475 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 121.943.087 đồng và Nợ lãi là 68.002.388 đồng). Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn có địa chỉ tại Thôn Thạch Nham Đông, xã Bà

Nà, thành phố Đà Nẵng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó, HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Trinh.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy:

Ngày 13/3/2025, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh ký hợp đồng cho vay số LD2506902315. Theo đó, bà Trinh vay số 124.600.000 đồng; Mục đích vay: Phục vụ nhu cầu đời sống và thanh toán phí bảo hiểm; Thời hạn vay: 60 tháng; Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 42%/ năm cố định trong suốt thời hạn cho vay; Lãi chậm trả phát sinh trên dư nợ gốc quá hạn là 150% nhân với lãi suất trong hạn.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Trinh đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 2.656.913 đồng và số tiền lãi là 17.476.673 đồng. Bà Trinh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng từ ngày 11/08/2025. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng về số tiền tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 23/7/2026 là 189.945.475 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 464, 465, 468 Bộ luật Dân sự và Điều 100 Luật các Tổ chức tín dụng được HĐXX chấp nhận

[2.2] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh phải chịu theo quy định của pháp luật là: 189.945.475 đồng x 5% = 9.497.273 đồng.

[2.3] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 100 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Áp dụng Điều 463, 464, 465 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

1.1. Buộc bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tính đến ngày 23/7/2026 với tổng số tiền: 189.945.475 đồng theo hợp đồng cho vay số LD2506902315 ngày 13/3/2025. Trong đó: Nợ gốc là 121.943.087 đồng và nợ lãi là 68.002.388 đồng.

1.2. Kể từ ngày 24/7/2026, bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng cho vay số LD2506902315 ngày 13/3/2025.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Đinh Nguyễn Lệ Trinh phải chịu là 9.497.273 đồng. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp là 3.604.666 đồng theo biên lai thu số 0001781 ngày 03/3/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36, 72 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phú Đạt

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 4;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Lưu HS.

TAND KHU VỰC 4
DFH230726.TL.QDBA
1951

Nơi nhận:
-
-
-

THẨM PHÁN

Phạm Phú Đạt